

Bản án số: 43/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 06/9/2024

V/v tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Hạ Tuấn** và Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2024/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 04 năm 2024 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:30/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2024/QĐST – HNGĐ ngày 09/8/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị **Đoàn Thị Vân A** – sinh năm: 2000 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
- Bị đơn: anh **Nguyễn Đức L** – sinh năm: 1992 (Vắng mặt)
Đều HKTT: thôn Đ, xã Đ, huyện Ú, TP .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn ly hôn, biên bản lấy lời khai chị Đoàn Thị Vân A là nguyên đơn trình bày: Về tình cảm: tôi kết hôn với anh Nguyễn Đức L ở cùng địa phương. Chúng tôi kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, năm 2019.

- Quá trình chung vợ chồng chung sống: sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng đầm ấm, hạnh phúc. Khoảng 2 năm trở lại đây vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng không

còn tiếng nói chung, không có cùng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xúc phạm đến tôi cũng như gia đình nhà tôi. Cuộc sống mệt mỏi, áp lực, thường xuyên cãi vã, thậm chí anh còn nhiều lần đánh tôi khiến tôi bất an về tinh thần và lo lắng về sức khỏe của bản thân. Gia đình hai bên cũng khuyên can nhiều lần, cố gắng vì các con nên tôi cũng nhiều lần tha thứ cho anh L nhưng anh không thay đổi. Chúng tôi đã sống ly thân được một thời gian, trong thời gian sống ly thân, tôi cũng suy nghĩ rất nhiều, cuộc sống cứ như này chỉ khiến cả hai chúng tôi mệt mỏi và khổ các con. Nay tôi nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn nên cương quyết xin ly hôn. Mong Tòa án xem xét cho chúng tôi được ly hôn để tôi sớm ổn định cuộc sống làm ăn nuôi con.

Về con chung: chúng tôi có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức Q – sinh ngày: 09/9/2019 và Nguyễn Gia H – sinh ngày: 15/11/2021. Khi ly hôn, tôi có nguyện vọng mỗi người nuôi 01 con chung. Do cháu Gia H còn nhỏ nên tôi xin được nuôi cháu Gia H còn anh L nuôi dưỡng cháu Đức Q. Tôi không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công sức, công nợ chung: không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Vân A đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn anh Nguyễn Đức L đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa làm việc. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của anh. Tuy nhiên, anh L vẫn không đến Tòa án làm việc do đó không có quan điểm trình bày.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương xã Đ xác định: chị Vân A và anh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, ngày 03/01/2019. Sau khi kết hôn, cuộc sống của anh chị hòa thuận không thấy điều tiếng gì. Theo nắm bắt tại địa phương thì thời gian gần đây, chị Vân A và anh L xảy ra mâu thuẫn, chị Vân A về nhà bố mẹ để sinh sống. Anh chị sống ly thân được một thời gian tuy nhiên nguyên nhân cụ thể là gì thì địa phương không nắm rõ. Trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức Q – sinh ngày: 09/9/2019 và cháu Nguyễn Gia H – sinh ngày: 15/11/2021. Quan điểm của chính quyền địa phương: đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự và con nhỏ.

Tại phiên toà, chị Vân A có đơn xin xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên ý kiến không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Anh L vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Viện kiểm sát về thủ tục tố tụng: Qua việc kiểm sát hồ sơ và tại phiên tòa thấy đều đúng và đầy đủ về quan hệ pháp luật, về thẩm quyền, về người tham gia tố tụng, người tiến hành tố tụng, việc thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản, thời hạn chuẩn bị xét xử, đưa vụ án ra xét xử. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vân A và anh L. Giao cho chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Gia H – sinh ngày: 15/11/2021; Giao anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Đức Q – sinh ngày: 09/9/2019; Về tài sản, công sức, công nợ chung: không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Chị Vân A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Đoàn Thị Vân A đã làm đơn ly hôn theo mẫu và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập anh Nguyễn Đức L đến tòa án làm việc theo đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự; quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, chị Vân A có đơn xin xét xử vắng mặt, anh L mặc dù đã được triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa xét xử nên căn cứ Điều 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Vân A và anh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, hợp pháp. Tuy nhiên, cuộc sống chung của anh chị không hòa thuận, hạnh phúc. Nguyên nhân theo chị Vân A trình bày là không hợp nhau, không có cùng quan điểm sống, anh L thường xuyên xúc phạm chị và gia đình chị. Nay chị Vân A nhận thấy không còn tình cảm với anh L nên đã làm đơn xin ly hôn. Hội đồng

xét xử nhận thấy cuộc sống hôn nhân của anh chị không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Vân A là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: chị Vân A và anh L có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức Q – sinh ngày: 09/9/2019 và cháu Nguyễn Gia H – sinh ngày: 15/11/2021. Chị V anh có quan điểm xin nuôi cháu Gia H vì cháu con nhỏ, giao cháu Đức Q cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh L không có quan điểm trình bày. Xét nguyện vọng của các đương sự, tình hình thực tế cuộc sống của các cháu. Hội đồng xét xử nhận thấy, cần giao mỗi người nuôi một con chung để giảm bớt gánh nặng về mặt kinh tế cũng như để cả hai có điều kiện chăm sóc con được tốt hơn. Do cháu cháu Gia H còn nhỏ chưa được 36 tháng tuổi, chị Vân A có nguyện vọng nuôi cháu Gia H nên giao chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Gia H. Giao anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đức Q.

Do chị Vân A không yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con; anh L không có quan điểm trình bày. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh L, chị Vân A là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản, công sức và công nợ: Chị Vân A trình bày là không có gì, không đề nghị Tòa án giải quyết; anh L không có quan điểm trình bày nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Trường hợp sau này các đương sự có yêu cầu đề nghị thì sẽ giải quyết tại vụ án khác.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Vân A phải nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56; 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Vân A:

1. Chị Đoàn Thị Vân A được ly hôn với anh Nguyễn Đức L;

2. Về con chung: Chị Vân A và anh L có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức Q – sinh ngày: 09/9/2019 và cháu Nguyễn Gia H – sinh ngày: 15/11/2021. Sau khi ly hôn, giao chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Gia H; Giao anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đức Q cho đến khi con chung trưởng thành, khoẻ mạnh hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Vân A; anh L cho đến khi con chung trưởng thành, khoẻ mạnh hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về quyền thăm hỏi con chung: “Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.”

“Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.”

3. Về tài sản, công sức, công nợ chung: Chị Vân A không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Trường hợp sau này, các đương sự có yêu cầu đề nghị thì sẽ giải quyết tại vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Vân A phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Vân A đã nộp tại Biên lai thu số 0011693 ngày 24/4/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thanh Minh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa